

Số: 1365/KH-STTTT

Quảng Nam, ngày 12 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH

Phát triển hạ tầng viễn thông phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2020-2021

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 17/02/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về Phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Thực hiện Công văn số 4033/CVT-HTKN ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Cục Viễn thông về việc xây dựng kế hoạch phát triển viễn thông của địa phương, Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2020-2021, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh, đặc biệt tại các khu vực miền núi; bảo đảm hiện đại, an toàn, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ dịch vụ rộng trên phạm vi toàn tỉnh;

- Cung cấp các dịch vụ viễn thông băng rộng đa dạng với chất lượng tốt, giá cước hợp lý theo cơ chế thị trường;

- Đầu tư, nâng cấp và phát triển mới hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động và vai trò quản lý nhà nước, đảm bảo mỹ quan đô thị.

2. Mục tiêu cụ thể

STT	Chỉ tiêu	đến tháng 12/2021
1	Tỷ lệ dân số được phủ sóng 4G (%)	96%
2	Tốc độ tải dữ liệu 4G (Mb/s)	40 Mb/s

3	Tỷ lệ người sử dụng dịch vụ di động có điện thoại di động thông minh (%)	70%
4	Số thuê bao băng rộng di động/100 dân (%)	60%
5	Tỷ lệ phủ sóng điện thoại di động dọc theo các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ, đường liên huyện trên địa bàn tỉnh (%)	100%
6	Số thuê bao băng rộng cố định/100 dân (%)	14.72%
7	Tỷ lệ hộ gia đình có thuê bao cáp quang (%)	56.06%
8	Tỷ lệ xã có hạ tầng mạng băng rộng cáp quang (%)	96%
9	Tỷ lệ cơ quan nhà nước có kết nối băng rộng cố định (%)	100% có tốc độ tải xuống tối thiểu là: 40 Mb/s)
10.	Tỷ lệ trường học có kết nối băng rộng cố định (%)	100% có tốc độ tải xuống tối thiểu là: 40 Mb/s)
11.	Tỷ lệ bệnh viện có kết nối băng rộng cố định (%)	100% có tốc độ tải xuống tối thiểu là: 40 Mb/s)
12.	Tỷ lệ doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao có kết nối băng rộng cố định (%)	100% có tốc độ tải xuống tối thiểu là: 40 Mb/s)

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Hạ tầng băng rộng cố định

Các doanh nghiệp viễn thông tăng cường công tác đầu tư, phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng cố định tại các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo trên địa bàn tỉnh, ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng băng rộng đến các xã miền núi chưa có hạ tầng cáp quang đến trung tâm xã, bao gồm: Tân Hiệp (Hội An), Trà Linh, Trà Vân, Trà Cang (Nam Trà My), Phước Công, Phước Kim, Phước Lộc, Phước Thành (Phước Sơn), Đắc Tôi, Chợ Chun, Zuôi, Đắc Pre, Đắc Pring (Nam Giang), Ch'ơm, Gari, A Xan, Tr'Hy (Tây Giang).

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng băng rộng chất lượng cao, ổn định tại các khu vực trên địa bàn tỉnh, chú trọng đầu tư, nâng cấp hạ tầng viễn thông băng rộng tại các khu công nghiệp, chế xuất, khu công nghệ cao làm nền tảng hỗ trợ, thúc đẩy công tác chuyển đổi số tại các khu vực này. Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy tối đa việc kết nối và thực hiện chia sẻ cơ sở hạ tầng viễn thông giữa các doanh nghiệp viễn thông.

2. Cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động

Năm 2020, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 355/KH-STTTT ngày 9/4/2020 do Sở Thông tin và Truyền thông ban hành về việc Phát triển trạm thu, phát sóng thông tin di động (trạm BTS) trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2020.

Đối với Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông năm 2021 trên địa bàn tỉnh, các doanh nghiệp xây dựng Kế hoạch của đơn vị và gửi báo cáo về Sở trước ngày 31/01/2021 để tổng hợp, ban hành.

Thực hiện chuyển đổi các trạm thu phát sóng có cột ăng-ten công kênh sang trạm phát sóng có cột ăng-ten không công kênh, các trạm phát sóng nguy trang: dạng cột đèn, cây xanh, bồn nước theo đúng quy định tại Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 17/02/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về Phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025;

Tăng cường đầu tư và sử dụng chung hạ tầng cột ăng-ten thu phát sóng di động, đặc biệt phát triển mạng lưới thông tin di động trong các khu vực đặc thù như miền núi, vùng sâu, vùng xa, các khu công nghiệp, công nghệ cao.

3. Mạng cáp ngoại vi

Tăng cường ngầm hóa mạng cáp viễn thông đồng bộ với các dự án cải tạo, nâng cấp hoặc xây dựng mới công trình giao thông, khu đô thị, nhằm bảo đảm mỹ quan đô thị và tránh lãng phí nguồn lực xã hội.

Sắp xếp, chỉnh trang cáp viễn thông: UBND các huyện/ thị xã/ thành phố chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện chỉnh trang, thu hồi mạng cáp ngoại vi hư hỏng, không sử dụng (các văn bản hướng dẫn số: 278/STTTT-BCVT ngày 6/4/2018, 279/STTTT-BCVT ngày 6/4/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông). Đối với cáp trên cột điện lực, giao Công ty Điện lực Quảng Nam là đơn vị chủ trì, phối hợp các doanh nghiệp viễn thông triển khai công tác chỉnh trang, sắp xếp, bó gọn, hạ ngầm cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả, an toàn và đảm bảo mỹ quan đô thị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy tối đa việc kết nối và thực hiện chia sẻ cơ sở hạ tầng viễn thông giữa các doanh nghiệp viễn thông;

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện/ thị xã/ thành phố liên quan đến việc cập nhật, thông báo và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp trong việc sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật giữa các ngành xây dựng, giao thông, điện lực;

- Tham mưu chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng đảm bảo hiện đại, an toàn, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ dịch vụ rộng khắp trên phạm vi toàn tỉnh đảm bảo các mục tiêu cụ thể đề ra trong Kế hoạch này.

- Tham mưu chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh cải tạo, xây dựng và phát triển mới hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung đảm bảo các mục tiêu cụ thể đề ra trong Kế hoạch này.

- Chủ trì việc đánh giá kết quả thực hiện của Kế hoạch, tham mưu điều chỉnh Kế hoạch (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hàng năm.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố hằng năm ban hành và tổ chức triển khai kế hoạch chính trang, ngầm hóa mạng cáp. Bố trí kinh phí địa phương để triển khai thực hiện công tác chính trang, ngầm hóa tại địa phương. Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện việc chính trang, ngầm hóa, phát triển mới mạng cáp, xây dựng và phát triển cột ăng ten thu phát sóng... trên địa bàn quản lý phù hợp với quy hoạch của ngành, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện, của tỉnh.

- Chỉ đạo Phòng Văn hoá thông tin chủ trì tham mưu, phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác quản lý việc xây dựng phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn, đảm bảo mỹ quan đô thị, cảnh quan kiến trúc.

3. Các doanh nghiệp viễn thông

- Thực hiện đầu tư, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông bằng rộng vùng phủ dịch vụ rộng khắp trên phạm vi toàn tỉnh đảm bảo các mục tiêu cụ thể đã đề ra theo Kế hoạch này.

- Tuân thủ các quy định về cấp phép và quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

- Chấp hành các quy định, chỉ đạo điều hành của cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương về sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động và hạ tầng kỹ thuật liên ngành.

- Thực hiện thông báo đăng ký giá thuê khi đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung về Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính Quảng Nam theo quy định tại Thông tư liên tịch số 210/2013/TTLT-BTC-BXD-BTTTT ngày 30/12/2013 của Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn cơ chế, nguyên tắc kiểm soát giá và phương pháp xác định giá thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung.

- Phối hợp với các Sở, ngành, các đơn vị và các doanh nghiệp liên quan đến đầu tư hạ tầng, đàm phán cùng đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đồng bộ với đầu tư các công trình hạ tầng kinh tế kỹ thuật khác.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các số liệu liên quan đến hạ tầng kỹ thuật viễn thông trên địa bàn cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật dùng chung của tỉnh.

- Đóng góp kinh phí, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chính trang mạng cáp theo Kế hoạch chính trang của UBND các huyện, thị xã, thành phố; phối hợp với Điện lực trong công tác chính trang trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông năm 2021 của đơn vị và báo cáo về Sở trước ngày 31/01/2021.

4. Điện lực Quảng Nam

- Thực hiện thông báo đăng ký giá thuê khi đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung về Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính Quảng Nam theo quy định tại Thông tư liên tịch số 210/2013/TTLT-BTC-BXD-BTTTT ngày 30/12/2013 của Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn cơ chế, nguyên tắc kiểm soát giá và phương pháp xác định giá thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung.

- Xây dựng kế hoạch chỉnh trang mạng cáp trên cột điện năm 2021 theo quyết định 26/2017/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh, gửi Sở Thông tin và Truyền thông và UBND các huyện, thị xã, thành phố. Các doanh nghiệp viễn thông có trách nhiệm phối hợp với Điện lực trong công tác chỉnh trang.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chỉnh trang mạng cáp theo Kế hoạch chỉnh trang của UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển hạ tầng viễn thông phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2020-2021, đề nghị các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Cục Viễn thông (b/cáo);
- UBND các huyện/ thị xã/ thành phố;
- Phòng VH&TT các huyện/ thị xã/ thành phố ;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Giám đốc Sở (b/cáo);
- Lưu: VT, BCVT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Thị Ngọc Quyên

